TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **09** /2019/HS-ST
Ngày 27/6 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Vân Dũng
Bà Đoàn Thị Mến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Ngọc Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa : Ông Lý Văn Tầm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 06/6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10 /2019/QĐXXST – HS, ngày 17/6/2019 đối với bị cáo: Đỗ Duy Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/5/1965 tại huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ 07 thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: lớp 12/12, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; con ông: Đỗ Duy H (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị H (Đã chết), vợ: chung sống như vợ chồng với Bùi Thị M, sinh năm 1964 , không có con, cùng cư trú tại: Tổ 07 thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; Tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam, có mặt.

Người làm chứng:
1/Anh Cháng Văn H, sinh năm 1978;
Địa chỉ: Tổ 10, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.
2/Anh Vi Long B, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Tổ 07 thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; vắng mặt;
3/ Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1974;
Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện L, tỉnh Yên Bái; có mặt;
4/ Anh Hoàng Xuân B, sinh năm 1981;
Địa chỉ: Thôn 4 V, xã P, huyện L, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
Bà Bùi Thị M, sinh năm 1964,
Địa chỉ: Tổ 07, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ, 30 phút, ngày 19/01/2019, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái kiểm tra và phát hiện Đỗ Duy Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 02 (Hai) gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên

trong đều có chứa chất bột nén mầu trắng (nghi là heroin), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng), 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ máy mầu đen, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SIRUS YAMAHA mầu đen xám, biển kiểm soát 21C1-06643, Đ khai hai gói nhỏ được gói bằng giấy trắng có dòng kẻ, bên trong chứa chất bột nén màu trắng là heroin, Đ mang bán cho Cháng Văn H, trú tại tổ 10 thị trấn Y, huyện L, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ đã thu giữ 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi là hêroin), tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam 5.000.000đ (Năm triệu đồng) được niêm phong theo quy định.Tại cơ quan điều tra Đỗ Duy Đ khai nhận khoảng 13 giờ ngày 19/01/2019 có Cháng Văn H gọi điện thoại hỏi mua hai gói heroin về sử dụng, Đ đồng ý gặp H ở cổng chính sân vận động L để mua bán ma túy. Đ lấy 02 gói ma túy cất vào trong túi áo khoác đang mặc đi xe mô tô BKS 21C1 - 06643 đến chỗ hẹn, đến nơi đợi một lúc thì H đến chở theo Hoàng Xuân B, Đ và H đang chuẩn bị hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì bị Công an tỉnh bắt. Ngoài ra còn bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, trong đó xác định được những lần cụ thể: Bán cho Vi Long B, sinh năm 1973 cư trú tại tổ 7 thị trấn Y hai lần: Lần thứ nhất: khoảng 15 giờ ngày 08/01/2019, Đ bán cho B 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại bãi rác đường mới thị trấn Y. Lần thứ hai: khoảng 9 giờ ngày 13/01/2019 Đ bán cho B 01 gói ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại bãi rác đường mới thị trấn Y; Bán cho Phạm Ngọc C, sinh năm 1974 cư trú tại thôn K, xã A, huyện L một lần vào khoảng 08 giờ ngày 13/01/2019 bán 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), bán cho Cháng Văn H ba lần: Lần thứ nhất: khoảng 08 giờ ngày 16/01/2019 Đ bán cho H 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại khu vực cổng Trung tâm y tế huyện L. Lần thứ hai: khoảng 11 giờ ngày 18/01/2019 bán cho H 01 gói ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tại khu vực sau bến xe khách L, lần thứ ba: khoảng 13 giờ ngày 19/01/2019 Đ và H hẹn nhau mua bán trái phép chất ma túy 02 gói với giá 400.000đ, nhưng chưa kịp thực hiện hành vi mua bán thì bị bắt. Đỗ Duy Đ khai thường mua ma túy của người nam giới tên Cường ở tỉnh Lào Cai, Đ không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người này, ngày 17/01/2019 Đ mua của Cường tại bến xe khách L 01 gói ma túy với giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), đem về chia nhỏ để sử dụng và bán kiếm lời.

Bản giám định số: 154/KLGĐ ngày 25/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: toàn bộ số tiền 8.400.000đ (Tám triệu bốn trăm nghìn đồng) thu giữ gửi giám định là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành .

Bản giám định số 46/GĐMT, ngày 26/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất bột nén mầu trắng thu giữ khi bắt quả tang Đỗ Duy Đ có khối lượng là 0,21 gam, 0,08gam trích từ 0,21 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Chất bột nén mầu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Đỗ Duy Đ có khối lượng là 0,32 gam, 0,12 gam trích từ 0,32 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine, không hoàn lại đối tượng giám định.

Bản Cáo trạng số 11/CT- VKS - LY ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Đỗ Duy Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Duy Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 0,33 gam ma túy loại Heroine còn lại sau khi đã giám định; 04 vỏ phong bì đã mở; 02 mảnh giấy kẻ mầu trắng; 01 túi nilon mầu hồng. Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) để nộp công quỹ Nhà Nước.Truy thu của bị cáo số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để nộp quỹ Nhà nước; Việc cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Bùi Thị M 01 xe mô tô BKS 21C1- 06643 và số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) là đúng quy định. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sơ xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Tố tụng: Quyết khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Quyết định chuyển vụ án của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái là đúng thẩm quyền, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái và các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi: Đỗ Duy Đ nghiện ma túy từ năm 1990 đến nay, ngày 17/01/2019 mua 01 gói ma túy của người nam giới tên Cường ở khu vực cổng Bến xe khách L với giá 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng) với mục đích sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 19/01/2019 H hỏi mua 02 gói ma túy với giá 400.000đ, Đ đồng ý bán, hẹn đến cổng chính sân vận động L để mua bán, nhưng chưa kịp thực hiện thì bị Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang; Sau khi bị bắt bị cáo đã tự khai ra trước đó đã bán cho Vi Long B hai lần, một lần vào ngày 08/01/2019 bán 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Lần thứ hai: khoảng 9 giờ ngày 13/01/2019 bán 01 gói ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); Ngày 13/01/2019 bán cho Phạm Ngọc C 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng); bán cho Cháng Văn H 01 gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) vào ngày 16/01/2019 và vào ngày 18/01/2019 bán 01 gói ma túy giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), tổng số tiền do bán ma túy thu được 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục

đích thu lời bất chính là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy ", theo lời khai của bị cáo cơ quan điều tra đã chứng minh được bị cáo Đỗ Duy Đ đã nhiều lần bán trái phép ma túy. Như vậy có cơ sở xác định hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc trường hợp hai lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Duy Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự khai ra hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà chưa bị phát hiện được coi là tự thú đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, được áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt;

[4] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, được coi là người có nhân thân xấu.

Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, cho thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội và là điều kiện phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu giữ: Khối lượng 0,33 gam ma túy loại Heroine còn lại sau khi đã giám định là vật cấm lưu hành được tịch thu tiêu hủy; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon mầu hồng; 02 mảnh giấy kẻ mầu trắng; không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; xác định bị cáo đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy và số tiền 3.400.000đ(Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) là tiền mua bán trái phép chất ma túy mà có, nên tịch thu điện thoại và tiền để nộp công quỹ Nhà Nước. 01 chiếc xe mô tô BKS 21C1- 06643 và số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng),Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp là bà Bùi Thị M và đã trả các tài sản cho bà M tại biên bản giao nhận ngày 29/01/2019 là đúng quy định. Cần thiết phải truy thu số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) do bị cáo bán ma túy mà có để nộp vào công quỹ Nhà Nước. Nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của người nam giới tên Cường nhà ở tỉnh Lào Cai, nhưng Đỗ Duy Đ không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, nên không có cơ sở điều tra xử lý. Đối với Hoàng Xuân B góp tiền cùng với H để mua ma túy, nhưng chưa thực hiện được việc mua bán thì bị Công an phát hiện, H và B bỏ chạy nên không có căn cứ áp dụng tình tiết phạm tội đối với hai người trở lên đối với bị cáo Đ. Các đối tượng B, C, H và B đã bị Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy đinh của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX, nên được chấp nhận.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1./ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2./Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Đỗ Duy Đ 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo là ngày 20/01/2019.

3./Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1/Tịch thu tiêu hủy: Khối lượng 0,33 gam ma túy loại Heroine cùng phong bì niêm phong vật chứng; 04 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 01 túi nilon mầu hồng; 02 mảnh giấy kẻ mầu trắng.

3.2/ Tịch thu của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng) để nộp vào công quỹ Nhà Nước.

3.3/Truy thu của bị cáo số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để nộp vào công quỹ Nhà Nước.

(Chi tiết, đặc điểm các vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 07/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Yên Bái).

4./ Về án phí: Áp dụng khoản khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5./ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bà Bùi Thị M có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Yên Bái;
-VKSND huyện L ;
-VKSND tỉnh Yên Bái;
-Công an tỉnh Yên Bái;
-Công an huyện L;
-T.H.ADS huyện L;
-Bị cáo; Trại tạm giam;
-T.H.A hình sự;
- Người có QLNVLQ;
-Lưu hồ sơ , tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Trung Sơn